|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT BUÔN HỒ  **TRƯỜNG MG VÀNH KHUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /KH-MGVK | *Bình Tân, ngày 15 tháng 10 năm 2020* |

**KẾ HOẠCH**

**LỒNG GHÉP GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO TRẺ MẦM NON**

**NĂM HỌC 2020 – 2021**

         Căn cứ Công văn số 319/PGDĐT-MN ngày 09/10/2020 của phòng Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 đối với GDMN;

Căn cứ vào kế hoạch nhiệm vụ năm học 2020-2021 của trường Mẫu giáo Vành Khuyên; Căn cứ vào nhận thức Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non là một nhiệm vụ quan trọng đang được ngành giáo dục triển khai và thực hiện trong trường mầm non.

         Trường Mẫu giáo Vành Khuyên xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non năm học 2020 – 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

**1. Mục đích:**

        - Giúp trẻ khám phá bản thân và giáo dục trẻ các giá trị sống (Tự do, hạnh phúc, hòa bình, trung thực, giản dị, khiêm tốn, khoan dung, tôn trọng, trách nhiệm; yêu thương, hợp tác, đoàn kết).

       -  Nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hành, kỹ năng hoạt động nhóm và hình thành ở trẻ một số kỹ năng sống hằng ngày.

     -  Hình thành ở trẻ làm chủ bản thân, có khả năng thích ứng, biết cách ứng phó trước những tình huống khó khăn trong giao tiếp hằng ngày; Rèn cách sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng; Mở ra cơ hội, hướng suy nghĩ tích cực và tự tin, tự quyết định và lựa chọn đúng đắn.

    - Đáp ứng nâng cao chất lượng giáo dục và yêu cầu, nguyện vọng của phụ huynh học sinh.

**2. Yêu cầu:**

       - Giáo viên nắm được nội dung giáo dục kỹ năng sống của trẻ để đưa vào kế họach giáo dục ( giáo án) từng chủ đề và lồng ghép, tích hợp trong các hoạt động một cách linh hoạt, phù hợp với từng độ tuổi.

        - Trẻ tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm, khám phá, thực hành về kỹ năng sống …phù hợp với trẻ.

        - Việc tổ chức giáo dục kỹ năng sống cho học sinh phải đảm bảo an toàn, nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, phát huy tính tự quản, chủ động, sáng tạo của HS;

- Căn cứ đặc điểm tâm sinh lý, lứa tuổi, khả năng, nhu cầu của học sinh, tránh việc tổ chức hình thức, quá tải, khiên cưỡng; Phải lấy tự nguyện của Phụ huynh học sinh, không gây áp lực, không ép buộc HS tham gia;

      -  Không ảnh hưởng đến việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non của nhà trường.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

Lồng ghép các nội dung như sau:

**1. Kỹ năng giao tiếp:**

         - Giúp trẻ biết được các kỹ năng cần thiết khi giao tiếp với bạn cùng trang lứa, với thầy cô và người lớn...

       - Biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến người khác,

       - Biết các đặt câu hỏi với thầy cô giáo và người lớn với các vấn đề chưa hiểu rõ,

       - Biết nói ra ý kiến của bản thân…

**2. Kỹ năng chăm sóc bản thân:**

        - Tự lập trong việc mặc quần áo, đi giày, ăn uống, vệ sinh cá nhân

       - Biết cách phân biệt những loại thực phẩm an toàn và những loại có hại cho sức khỏe

       - Biết ăn đa dạng các loại thực phẩm để đủ chất cho sự phát triển của cơ thể.

**3. Kỹ năng hiểu biết và chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng.**

      - Biết một số hoạt động trong sinh hoạt hằng ngày có lợi cho sức khỏe, sự lớn lên và phát triển của cơ thể;

      - Biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe. Trẻ có thể lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm: Thực phẩm giàu chất đạm, như thịt, cá,…; Thực phẩm giàu vitamin và muối khoáng như rau, quả… Bên cạnh đó, trẻ kể được tên một số món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, chiên (rán), kho; gạo nấu cơm, nấu cháo;…

      - Biết được: ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước nấu (đun) sôi để khỏe mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có gas, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe;…

     - Biết thuốc lá có hại cho sức khỏe và thể hiện thái độ không đồng tình với người hút thuốc, hoặc tránh xa nơi có khói thuốc lá.

**4. Kỹ năng giữ an toàn cá nhân**

     - Trẻ biết được một số nguy cơ không an toàn và cần phòng tránh.

     - Biết bàn ủi, bếp điện, bếp lò đang đun, bình nước nóng,... là những vật dụng nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần; không nghịch các vật sắc, nhọn.

     - Biết những nơi như: hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm,... là nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần;

     - Biết được nguy cơ không an toàn khi ăn và phòng tránh:

      + Biết tránh cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc sặc,...

      + Biết không tự ý uống thuốc;

      + Biết thức ăn có mùi ôi thiu, lá quả lạ, ăn vào có thể bị ngộ độc; uống rượu bia, cà phê, hút thuốc là không tốt cho sức khỏe.

      + Nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ.

      + Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy, có bạn/ người rơi xuống nước, ngã chảy máu,...

      + Biết tránh những trường hợp không an toàn như: Khi người lạ bế ẵm, cho kẹo bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi; ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo.

     - Biết thực hiện những quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn, như: Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi; đi bộ trên hè, đi ngang đường phải có người lớn dắt; không leo trèo cây, ban công, tường rào,...

     - Biết ý nghĩa và có ý thức thực hiện theo quy định của một số biển báo giao thông, biển báo nơi nguy hiểm.

**5. Kỹ năng kiềm chế cảm xúc và thể hiện cảm xúc bản thân**

      - Trang bị cho trẻ khả năng vượt qua sợ hãi, kiềm chế sự nóng giận,…

     - Trẻ có khả năng nhận biết trạng thái cảm xúc vui, buồn, tức giận, sợ hãi, ngạc nhiên, xấu hổ,… qua tranh, qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của người khác;

     - Biết bộc lộ cảm xúc vui, buồn, tức giận, sợ hãi, ngạc nhiên, xấu hổ…

     - Biết an ủi hoặc chia vui với người thân và bạn bè;

     - Quan tâm, thích thú đối với các hiện tượng trong thiên nhiên;

      - Thích chăm sóc cây cối, con vật thân thuộc;

      - Thay đổi hành vi và thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh;

      - Cố gắng kiềm chế những cảm xúc tiêu cực.

**6. Kỹ năng tự tin và tự trọng**

       - Trẻ biết chấp nhận và cố gắng thực hiện công việc được giao;

      - Trẻ biết hài lòng khi hoàn thành công việc;

      - Chủ động và độc lập trong một số hoạt động đơn giản hằng ngày;

      - Mạnh dạn bày tỏ ý kiến của bản thân: phát biểu ý kiến hoặc trả lời các câu hỏi của người khác một cách tự tin, rõ ràng, tự nhiên, lưu loát, không sợ sệt, e ngại.

**7. Kỹ năng hợp tác với người khác**

       - Trẻ biết lắng nghe ý kiến của bạn, người khác;

      - Biết trao đổi ý kiến của mình với các bạn;

      - Biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn;

      - Chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn, thể hiện ở việc: Nhận và thực hiện vai của mình trong trò chơi của nhóm; tham gia vào việc tổ chức các  sự kiện của nhóm;

       - Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đơn giản cùng người khác.

**8. Kỹ năng thích ứng trong quan hệ xã hội**

      - Trẻ biết được hành động hoặc việc làm của mình ảnh hưởng đến người  khác như thế nào;

    - Biết chào hỏi, xưng hô lễ phép với người lớn, cảm ơn, xin lỗi,...

    - Biết đề nghị sự giúp đỡ của người khác khi cần thiết;

    - Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn;

     - Biết tìm cách giải quyết mâu thuẫn: dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn,…

     - Biết được một số hành vi đúng hoặc sai của con người đối với môi trường;

     - Có hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hằng ngày.

**9. Kỹ năng tôn trọng người khác**

     - Trẻ nói được khả năng và sở thích của bạn bè và người thân;

     - Chấp nhận sự khác biệt giữa người khác với mình;

     - Nhận ra sự không công bằng trong nhóm bạn và biết  cách  tạo  lại sự công bằng.

**10. Hình thành các giá trị sống cho học sinh**

       Từ những kỹ năng sống được trang bị, dần dần hình thành các giá trị sống cho học sinh Mầm non.

       Có 12 giá trị sống là: Giản dị, Hòa bình, Hạnh phúc, Hợp tác, Khiêm tốn, Khoan dung, Tự do, Thương yêu, Trách nhiệm, Trung thực, Đoàn kết, Tôn trọng.

  III. ĐỐI TƯỢNG – HÌNH THỨC TRIỂN KHAI:

**1. Đối tượng:**

Toàn thể học sinh lớp 3 tuổi,  4 tuổi, 5 tuổi đang theo học tại Trường Mẫu giaó Vành Khuyên , năm học 2020-2021.

**2. Hình thức triển khai:**

       - Lồng ghép vào công tác soạn giảng: tổ chức giảng dạy vào các buổi chiều từ thứ 2 đến thứ 6 trong tuần khoảng thời gian từ 15h30 đến 16h00 (Không ảnh hưởng đến thực hiện chương trình của lớp). Các giáo viên chủ nhiệm chủ động chọn lịch trong 1 buổi chiều cố định để phụ huynh học sinh nắm được;

- Dạy mọi lúc mọi nơi, trong các hoạt động hàng ngày trên lớp;

       - Giáo viên thực hiện công tác tuyên truyền rộng rãi đến phụ huynh học sinh bằng nhiều hình thức khác nhau để phụ huynh và nhân dân nắm được chủ trương giáo dục Kỹ năng sống cho trẻ;

     - Tham gia các lớp tập huấn về giáo dục kỹ năng sống cho 100% cán bộ, giáo viên trong trường nắm được vai trò của giáo dục kỹ năng sống và cách thức thực hiện dạy trên tiết, nồng tích hợp vào các hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống tại trường.

        Trên đây là kế hoạch lồng ghép giáo dục kỹ năng sống cho trẻ  của trường Mẫu giáo Vành Khuyên, năm học 2020- 2021. Kính đề nghị các Tổ khối trưởng triển khai cụ thể đến từng tổ viên và thực hiện nghiêm túc theo nội dung kế hoạch đã triển khai./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - CTCĐ;  - TKT Khối Lá – Chồi /Mầm;  - Lưu CM, VT./. | **K/T HIỆU TRƯỞNG**  **PHÓ HIỆU TRƯỞNG** |